

Số: 107/KL-TTr

Ninh Bình, ngày 25 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN
Về việc thanh tra chuyên ngành Trường Tiểu học Yên Lâm, huyện Yên Mô

Thực hiện Quyết định số 87/QĐ-TTr ngày 24/10/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường Tiểu học Yên Lâm (huyện Yên Mô), từ ngày 07/11/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường Tiểu học Yên Lâm.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 28/11/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường Tiểu học Yên Lâm (Trường) tiền thân là Trường Phổ thông cơ sở cấp 1, 2 Yên Lâm. Năm 1993, Trường được tách ra thành Trường Tiểu học Yên Lâm. Trường có tổng diện tích 12.240 m², đặt tại thôn Đông Yên, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, Trường được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, Phòng GD&ĐT huyện Yên Mô, sự ủng hộ, đồng thuận của nhân dân, cơ sở vật chất của Trường được tăng cường, chất lượng giáo dục được nâng lên. Tháng 5 năm 2017, Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; năm 2019, Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Từ năm học 2022-2023, Trường liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.

Năm học 2024-2025 (tại thời điểm thanh tra), Trường có 33 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; có 20 lớp với tổng số 673 học sinh.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã xây dựng, ban hành các văn bản quản lý, triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoạt động giáo dục của đơn vị (kế hoạch, quyết định, nội quy, quy chế, tờ trình, báo cáo, thông báo, công văn) đúng thẩm quyền và được triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả¹. Trường đã thực hiện gửi và nhận văn bản điện tử qua hệ thống VNPT-ioffice của đơn vị; việc lưu trữ, quản lý văn bản đi, văn bản đến cơ bản đảm bảo theo quy định.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm, triển khai đúng quy định; đã tổ chức phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản về giáo dục, giáo dục cấp tiểu học và các văn bản có liên quan của năm học đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thông qua các cuộc họp, các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, sinh hoạt tập thể, qua các trang mạng nền tảng số. Thư viện nhà trường có tủ sách giáo dục pháp luật.

¹ Năm học 2022-2023 đã ban hành 132 văn bản; năm học 2023-2024 đã ban hành 136 văn bản; năm học 2024-2025 (tính đến ngày 08/11/2024) đã ban hành 92 văn bản.

Trường có đủ các tổ chức, đoàn thể theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học. Tại thời điểm thanh tra, Chi bộ đảng có 28 đảng viên, Ban Chi ủy có 03 đồng chí; Công đoàn trường có 32 công đoàn viên, Ban chấp hành công đoàn có 03 người; Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh có 272 đội viên/08 chi đội và 401 nhi đồng/12 sao nhi đồng. Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 có 09 thành viên được kiện toàn theo Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND huyện Yên Mô; Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng vào đầu năm học (Quyết định số 12/QĐ-THYL ngày 06/9/2022; Quyết định số 32/QĐ-THYL ngày 06/9/2023; Quyết định số 16/QĐ-THYL ngày 06/9/2024). Các tổ chức, đoàn thể, hội đồng trong nhà trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức hoạt động đúng quy định tại Điều lệ trường Tiểu học, Điều lệ của tổ chức, đoàn thể và quy định của pháp luật.

Tại thời điểm thanh tra, Trường có 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng (các tổ chuyên môn và tổ văn phòng đều có tổ trưởng, tổ phó). Mỗi tổ xây dựng kế hoạch (theo năm học), bám sát các văn bản chỉ đạo của ngành và các cấp, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cơ bản phù hợp với điều kiện thực tế của Trường và hoạt động theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học.

Số học sinh, số lớp: năm học 2022-2023, Trường có 678 học sinh/20 lớp; năm học 2023-2024, có 671 học sinh/20 lớp; năm học 2024-2025, có 673 học sinh/20 lớp. Số học sinh được bố trí theo từng khối, lớp và cơ bản đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

Cán bộ quản lý: 02 người đều có trình độ đào tạo đạt chuẩn; có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, được bồi dưỡng quản lý giáo dục và lý luận chính trị; có năng lực quản lý, có tinh thần trách nhiệm; hằng năm, được UBND huyện Yên Mô đánh giá, xếp loại từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Giáo viên: năm học 2022-2023 có 26 giáo viên, đạt tỉ lệ 1,3 giáo viên/lớp (trong đó 03 giáo viên hợp đồng); năm học 2023-2024 có 27 giáo viên, đạt tỉ lệ 1,35 giáo viên/lớp (trong đó 05 giáo viên hợp đồng); năm học 2024-2025 có 27 giáo viên, đạt tỉ lệ 1,35 giáo viên/lớp (không tính giáo viên làm Tổng phụ trách Đội; trong đó 03 giáo viên hợp đồng). Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn là 92,8% (26/28 giáo viên có trình độ Đại học); còn 02 giáo viên chưa đạt chuẩn (01 giáo viên sinh năm 1969 và 01 giáo viên hợp đồng).

Nhân viên: có 04 nhân viên (01 nhân viên Thư viện và 01 nhân viên Y tế có trình độ Trung cấp; 01 nhân viên Kế toán hợp đồng có trình độ Đại học và 01 nhân viên bảo vệ).

Trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (trước ngày 18/7/2024) và công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (năm học 2024-2025); đã tổ chức công khai đủ các nội dung với các hình thức công khai theo quy định (công khai trong các cuộc họp cha mẹ học sinh; Hội nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên; niêm yết tại bảng tin nhà trường; trên trang thông tin điện tử). Thời điểm công khai vào tháng 6, tháng 9 hằng năm và khi có thay đổi nội dung liên quan.

Vào đầu năm học, Trường thành lập Ban thanh tra, kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra theo năm học². Nội dung kiểm tra tập trung vào hoạt động sư phạm của nhà giáo, hồ sơ/giờ dạy của giáo viên, hoạt động tổ chuyên môn, cơ sở vật chất, công tác tuyển sinh, y tế, thư viện, thiết bị, văn thư, tài chính. Các cuộc kiểm tra thực hiện đủ quy trình 5 bước (ban hành quyết định kiểm tra, xây dựng kế hoạch tiến hành kiểm tra, lập biên bản kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra và ban hành thông báo kết quả kiểm tra); thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Tồn tại, nhược điểm

Một số văn bản ban hành chưa đảm bảo thể thức và nội dung theo quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (quyết định, kế hoạch).

Tỷ lệ biên chế giáo viên được UBND huyện giao thấp (1,3 giáo viên/lớp); 02 giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo (01 giáo viên sinh năm 1969 đã quá tuổi; 01 giáo viên hợp đồng); nhân viên kế toán là hợp đồng.

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Trường chấp hành, triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nhiệm vụ năm học của các cấp quản lý; phân công chuyên môn theo năng lực, trình độ của giáo viên và đảm bảo cân đối số tiết dạy quy định.

Đã ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và xây dựng kế hoạch giáo dục đúng hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT huyện Yên Mô, phù hợp với thực tế nhà trường³. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; sinh hoạt chuyên môn đảm bảo đúng quy định tại Điều lệ trường Tiểu học và Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, tập trung các nội dung đổi mới chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học phát triển phẩm chất năng lực học sinh phù hợp với điều kiện nhà trường. Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, điều chỉnh

² Quyết định số 26/QĐ-THYL ngày 12/10/2022 về thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 10/KH-THYL ngày 13/10/2022 về kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Quyết định số 18/QĐ-BKTNB ngày 14/9/2023 về thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 15/KH-THYL ngày 14/9/2023 về kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Quyết định số 26/QĐ-THYL ngày 26/9/2024 về thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2024-2025; Kế hoạch số 23/KH-THYL ngày 10/10/2024 về kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025.

³ Kế hoạch số 09/KHGD-THYL ngày 28/8/2022 về triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 12/KHGD-THYL ngày 05/10/2023 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024; Kế hoạch số 14/KHGD-THKT ngày 26/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025. Kế hoạch giáo dục số 05/KH-THYL ngày 28/8/2022; Kế hoạch giáo dục số 06/KH-THYL ngày 30/8/2023; Kế hoạch giáo dục số 10/KH-THYL ngày 25/8/2024.

nội dung, thời lượng thực hiện, nguồn học liệu và thiết bị dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá.

Chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy học và triển khai các hoạt động giáo dục các lớp theo quy định trong Chương trình giáo dục cấp Tiểu học, đảm bảo yêu cầu cần đạt, chuẩn kiến thức kỹ năng; các nhóm năng lực, phẩm chất phù hợp với năng lực, trình độ học sinh. Tổ chức cho 100% học sinh học 2 buổi/ngày; tổ chức dạy Tin học cho 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 5; tổ chức dạy tiếng Anh tự chọn với thời lượng 2 tiết/tuần cho học sinh lớp 1,2; 100% học sinh lớp 3, 4, 5 học tiếng Anh đủ thời lượng 4 tiết/tuần theo yêu cầu của chương trình; xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiều giải pháp, nhiều hoạt động nâng cao chất lượng tiếng Anh (tổ chức câu lạc bộ tiếng Anh; khuyến khích, hỗ trợ học sinh tham gia các cuộc thi sân chơi tiếng Anh; xã hội hoá dạy tiếng Anh tự chọn).

Chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương tỉnh Ninh Bình vào các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

Các tổ chuyên môn sinh hoạt 02 tuần/01 lần theo quy định; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học. Trong thời kỳ thanh tra, Trường đã tổ chức được 73 chuyên đề chuyên môn (trong đó có 48 chuyên đề cấp tổ, cấp trường và 25 chuyên đề cấp liên trường); nhiều chuyên đề thiết thực, phù hợp và hiệu quả.

Nhà trường, giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, nội dung cập nhật, đảm bảo quy định, sắp xếp khoa học, lưu trữ đầy đủ theo các năm học. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thực hiện giảng dạy theo quy định, có kế hoạch bài dạy được ký duyệt đầy đủ.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá được quan tâm; cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường được tập huấn ký sổ kế hoạch bài dạy (nhà trường ký sổ sổ đăng ký giảng dạy, kế hoạch dạy học); 100% giáo viên khai thác sử dụng kho học liệu số, tham khảo sử dụng hình ảnh, bài giảng điện tử để tăng hiệu quả, chất lượng giờ dạy.

Giáo viên đã thực hiện kiểm tra, đánh giá, nhận xét bài làm học sinh thể hiện rõ ưu điểm, hạn chế, có tư vấn giải pháp khắc phục nội dung học sinh chưa đạt; thực hiện nghiêm túc đánh giá thường xuyên, định kỳ theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/8/2016 và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; phối hợp trường THCS thực hiện bàn giao chất lượng học sinh khối 5 vào cuối năm học theo quy định.

Trường thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo đúng hướng dẫn việc tổ chức đề xuất danh mục sách giáo khoa lớp 3, 4 theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và chọn sách giáo khoa lớp 5 theo Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023; đảm bảo quy trình lựa chọn sách giáo khoa và có đủ hồ sơ theo quy định. Các bộ sách theo chương trình GDPT 2018 được lựa chọn và công khai

cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh; học sinh có đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập theo quy định.

Tồn tại, nhược điểm

Kế hoạch dạy học của các tổ, khối chuyên môn nội dung tích hợp, lồng ghép thể hiện chưa cụ thể; sự phối hợp của tổ, khối chuyên môn với giáo viên dạy môn chuyên trong việc tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm chưa thể hiện rõ; kế hoạch nâng cao chất lượng tiếng Anh còn mang tính hình thức.

Chất lượng một số buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học còn hạn chế (các thành viên dự chưa có ý kiến chia sẻ cụ thể; chưa phân tích, đánh giá về tiến trình, kỹ thuật dạy học của người dạy). Qua dự giờ, một số hình thức tổ chức dạy học trên lớp chưa phát huy được tính sáng tạo của học sinh.

2.2. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

Trường có 02 phòng thư viện, diện tích 108 m² đã đạt chuẩn; có nhân viên thiết bị chuyên trách, đã xây dựng kế hoạch hoạt động của thư viện theo từng năm học. Thư viện có các loại sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ, truyện thiếu nhi, báo, tạp chí phục vụ cho giáo viên và học sinh; hoạt động của thư viện được tổ chức theo mô hình Rom to Read và tiếp cận các tiêu chí thư viện thân thiện; việc mượn, trả sách được ghi chép đầy đủ trong sổ theo dõi; có đủ hồ sơ quản lý thư viện theo quy định. Hằng năm, thư viện được đầu tư kinh phí mua sắm, bổ sung sách, báo⁴; việc mua sắm sách, báo, tài liệu có đủ hoá đơn, chứng từ.

Tại thời điểm thanh tra, Trường có 01 phòng thiết bị, diện tích 54 m²; có hồ sơ quản lý thiết bị dạy học; có đủ thiết bị dùng chung và thiết bị tối thiểu lớp 1,2,3,4 theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021; giáo viên thường xuyên sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học để nâng cao hiệu quả giờ học. Công tác quản lý, sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. Hằng năm, Trường có kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học; tích cực tham mưu với UBND huyện Yên Mô đầu tư kinh phí bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu⁵.

Tồn tại, nhược điểm

Thư viện nhà trường chưa có các bộ sách, tài liệu tham khảo lớp 4,5 (ngoài bộ sách nhà trường lựa chọn) theo chương trình GDPT 2018. Còn thiếu nhiều thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5 theo quy định.

3. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

3.1. Cơ sở vật chất

Trường có tổng diện tích 12.240 m² (bình quân 18,19 m²/học sinh), đảm

⁴ Từ năm học 2022-2023 đến thời điểm thanh tra, trường đã mua sách, tài liệu bằng nguồn ngân sách với tổng số tiền là 63.905.200 đồng.

⁵ Năm học 2022 - 2023, UBND huyện cấp kinh phí mua thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2,3 số tiền là: 133.553.000 đồng; năm học 2023 - 2024, tổng số tiền: 215.761.000 đồng. Tại thời điểm thanh tra, thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5 đang chờ UBND huyện cấp kinh phí mua.

bảo diện tích bình quân cho học sinh theo quy định. Trường có khuôn viên rộng, thoáng, sạch; có cổng trường, biển tên trường, hệ thống tường bao; có các hạng mục cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo theo quy định, cụ thể:

Khối phòng hành chính quản trị gồm: phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, phòng Kế toán, phòng Công đoàn (có đủ máy móc thiết bị văn phòng theo quy định); có phòng bảo vệ (cạnh cổng chính của trường); có khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên (phòng vệ sinh nam, nữ riêng; đủ thiết bị vệ sinh); có 01 khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có mái che, đáp ứng nhu cầu.

Khối phòng học tập gồm: 20 phòng học/20 lớp, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp. Mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế chống loá, bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế giáo viên, hệ thống đèn, quạt, ti vi thông minh, kệ sách, tủ đựng hồ sơ, cây nước nóng, lạnh. Có 06 phòng học bộ môn (01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 02 phòng tiếng Anh, 01 phòng Khoa học và công nghệ và 01 phòng Tin học với tổng số 19 máy vi tính hoạt động tốt, được kết nối mạng internet); 5/6 phòng học bộ môn được trang bị ti vi thông minh và các thiết bị chuyên dùng cho bộ môn (trừ phòng Khoa học và Công nghệ).

Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: 01 phòng thư viện (có kho sách, nơi làm việc của nhân viên thư viện); 01 phòng thiết bị giáo dục (có giá, tủ); 01 phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật (bố trí cạnh phòng bảo vệ); 01 phòng Truyền thông và hoạt động Đội).

Khối phụ trợ gồm: Phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên (được trang bị đủ thiết bị theo quy định); 01 phòng nghỉ giáo viên; phòng Y tế (có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, 01 giường bệnh); 02 khu vệ sinh học sinh (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt, có đủ thiết bị vệ sinh theo quy định). Cổng, tường bao, hàng rào bao quanh trường đảm bảo an ninh, an toàn.

Khu sân chơi, thể dục thể thao: có 01 sân chung đồ bê tông bằng phẳng, diện tích khoảng 3000m² và 01 sân thể dục thể thao diện tích khoảng 2000m² có cây xanh, bóng mát; có một số thiết bị, thể dục, thể thao (cột bóng chuyền, lưới cầu lông). Nhà đa năng diện tích 700m² đang trong quá trình hoàn thiện (chưa bàn giao cho nhà trường).

Hạ tầng kỹ thuật: có hệ thống cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng, hệ thống nước lọc (cây nước nóng lạnh được lắp đặt tại các phòng học và phòng họp cán bộ giáo viên), hệ thống thoát nước đảm bảo; hệ thống cấp điện (03 pha) đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của Trường; có bình chữa cháy mini (29 bình); có hệ thống kết nối mạng internet phục vụ các hoạt động của trường; có khu thu gom rác thải.

Trường có hệ thống camera gồm 11 mắt, được lắp đặt tại khu vực xung quanh trường, góp phần đảm bảo an ninh, an toàn trường học; có 32 máy vi tính để bàn và máy xách tay, để bàn phục vụ tốt cho công tác quản lý và giảng dạy.

Trong thời kỳ thanh tra, Trường tích cực tham mưu và được cấp có thẩm quyền đầu tư 14 tỷ đồng để tăng cường cơ sở vật chất trường học (xây nhà đa năng, sân bóng mini, vườn trải nghiệm, sân chơi, sân tập, hệ thống cấp thoát nước,

nhà vệ sinh, nhà xe giáo viên và học sinh, mở rộng đường vào trường và một số hạng mục khác).

Tồn tại, nhược điểm

Tại thời điểm thanh tra, Trường chưa có nhà đa năng, nhà kho, khu để xe học sinh chưa có mái che (hiện công trình đang xây dựng, chưa bàn giao); phòng học bộ môn Khoa học và Công nghệ chưa có bàn ghế, thiết bị bộ môn; sân chung, sân thể dục, thể thao ít thiết bị vận động cho học sinh; phòng nghỉ giáo viên bị thâm dột.

3.2. Công tác xây dựng trường chuẩn và kiểm định chất lượng giáo dục

Trường được Sở GDĐT kiểm tra, công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 năm 2019. Trường tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giai đoạn đến năm học 2020-2025⁶; kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm⁷. Cuối năm, Trường có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng⁸. Tính đến thời điểm thanh tra, Trường đã hoàn thành 23/24 kế hoạch cải tiến đã đề ra, còn 01 kế hoạch đang thực hiện.

Tồn tại, nhược điểm: Hồ sơ thực hiện công tác kiểm định chất lượng lưu trữ, sắp xếp chưa khoa học.

3.3. Thực hiện phổ cập giáo dục

Trường thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH) theo kế hoạch PCGD của UBND xã Yên Lâm; làm tốt công tác điều tra, hoàn thiện hồ sơ PCGD. Các năm học trong thời kỳ thanh tra, Trường huy động 100% trẻ 06 tuổi vào học lớp 1; tỉ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học cao (từ 97,8% trở lên); tỉ lệ trẻ 11 -14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học cao (đạt trên 99,3%). Năm 2022 và 2023, xã Yên Lâm được UBND huyện Yên Mô kiểm tra, công nhận đơn vị đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, chuẩn XMC mức độ 2⁹. Hồ sơ công tác phổ cập cơ bản đảm bảo theo quy định.

Tồn tại, nhược điểm:

Hồ sơ lưu trữ về công tác phổ cập giáo dục chưa đầy đủ, sắp xếp chưa khoa học; công tác phối hợp với trường MN, THCS tham mưu UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ có lúc chưa kịp thời (theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 20/2024/NĐ-CP quy định: thời điểm báo cáo số liệu thống kê phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hằng năm đối với xã là ngày 30/9; tuy nhiên, tháng 11, 12 cùng năm Ban chỉ đạo PCGD, XMC mới kiện toàn).

⁶ Kế hoạch số 19/KHCTCL-THYL ngày 10/9/2020.

⁷ Kế hoạch số 8b/KHCTCL-THYL ngày 20/9/2022 về cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2022-2023 đến năm học 2027-2028; Kế hoạch số 15/KHCTCL-THYL ngày 22/9/2024 về cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2024-2025 đến năm học 2029-2030.

⁸ Báo cáo số 18a/BC-THYL ngày 24/5/2023 và Báo cáo số 11b/BC-THYL ngày 24/5/2024.

⁹ Quyết định số 6171/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND huyện Yên Mô về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022; Quyết định số 8100/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Yên Mô về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023.

4. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, quản lý học sinh sau giờ học chính thức được Trường chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

Đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả theo chủ đề, chủ điểm trong năm học; hình thức tổ chức phong phú: sinh hoạt tập thể đầu tuần (tổ chức cho học sinh giao lưu qua biểu diễn văn nghệ; kể chuyện về tấm gương đạo đức Bác Hồ; đọc thơ, câu đố, trò chơi bằng tiếng Việt, tiếng Anh); các hoạt động ngoại khoá, trải nghiệm (giao lưu các trò chơi dân gian; giao lưu các câu lạc bộ em yêu thích tiếng Việt, tiếng Anh, Toán; giao lưu tài năng tiếng Anh; biểu diễn thể dục nhịp điệu); tổ chức cho học sinh chăm sóc di tích lịch sử văn hoá Chùa Yên Lâm; tổ chức cho học sinh tham quan Lăng Bác, Viện bảo tàng, Vườn bách thú; tổ chức Ngày hội đọc sách, Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, cuộc thi: “Đại sứ văn hoá đọc”.

Khuyến khích, hỗ trợ học sinh tham gia cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng; tham gia các hội thi, giao lưu: Tài năng tiếng Anh, Trạng nguyên Tiếng Việt, Violympic Toán - tiếng Việt, Toán - tiếng Anh. Chất lượng học sinh tham gia các cuộc thi, giao lưu cấp huyện, tỉnh và cấp quốc gia đạt kết quả tốt: Năm học 2022-2023: cấp huyện đạt 34 giải (08 giải Nhất, 12 giải Nhì, 06 giải Ba, 08 khuyến khích); cấp tỉnh đạt 22 giải (02 giải Nhất, 03 giải Nhì, 03 giải Ba, 14 khuyến khích); cấp quốc gia đạt 05 giải (01 giải Ba, 04 khuyến khích). Năm học 2023-2024: cấp huyện đạt 60 giải (18 giải Nhất, 14 giải Nhì, 13 giải Ba, 15 khuyến khích); cấp tỉnh đạt 14 giải (06 giải Nhì, 03 giải Ba, 05 khuyến khích); cấp quốc gia đạt 04 giải (02 giải Nhất, 02 giải Nhì).

Trường tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khoá của các ngày trong tuần theo nhu cầu, sở thích của học sinh, được cha mẹ học sinh tự nguyện đề xuất; đã tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí và trải nghiệm kỹ năng sống cho học sinh. Trường tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo hình thức dạy lồng ghép, tích hợp trong các tiết học và liên kết với Trung tâm kỹ năng Thiên Trường thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thiên Trường (chi nhánh Ninh Bình) tổ chức dạy kỹ năng sống cho học sinh với thời lượng 02 tiết/tuần. Các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống đã giúp học sinh phát triển một cách toàn diện, học sinh tự tin, mạnh dạn trong cuộc sống; chủ động trong học tập, vui chơi và biết cách tự bảo vệ bản thân.

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng giáo dục học sinh của nhà trường đạt tốt. Năm học 2022-2023, có 403/405 học sinh (99,51%) học sinh hoàn thành chương trình lớp học, 273/273 học sinh lớp 5 (100%) hoàn thành chương trình tiểu học; số học sinh được khen thưởng cuối năm 459/678 (67,7%); có 212/678 học sinh (31,27%) hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện; 247/678 học sinh (36,43%) được khen có thành tích vượt trội hoặc vượt bậc hoặc đột xuất.

Năm học 2023-2024, có 529/532 học sinh (99,44%) học sinh hoàn thành chương trình lớp học, 139/139 học sinh lớp 5 (100%) hoàn thành chương trình tiểu học; số học sinh được khen thưởng cuối năm 442/671 (65,87%); có 195/671 học sinh (29,06%) hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện; 247/678 học sinh (36,43%) được khen có thành tích vượt trội hoặc vượt bậc hoặc đột xuất

Trường có đủ hồ sơ theo quy định, được lưu trữ, bảo quản, sắp xếp khoa học, mã hóa đúng quy định, thuận lợi trong tra cứu, sử dụng.

5. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính khác; công tác xã hội hoá giáo dục

Trường cơ bản bám sát vào các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, HĐND tỉnh, Sở GDĐT, UBND huyện và Phòng GDĐT huyện Yên Mô hướng dẫn về thực hiện các khoản thu trong trường học. Hằng năm, căn cứ vào nhu cầu thực tế sử dụng, Trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các khoản thu ngoài ngân sách đảm bảo theo quy định và đáp ứng đủ yêu cầu nhiệm vụ của nhà trường. Đối với các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục đã được nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp, trường hợp thống nhất thực hiện (thể hiện trong nghị quyết họp giữa nhà trường và Ban đại diện CMHS trường, lớp).

Hằng năm, trường đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; các khoản chi thực hiện đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định và được thực hiện theo hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện công khai các khoản thu chi cơ bản đảm bảo theo quy định; đã thực hiện quản lý, sử dụng, thu, chi các nguồn lực tài chính ngoài ngân sách theo quy định. Nội dung thu, chi được lập, theo dõi trên hệ thống sổ sách kế toán, có đủ chứng từ hợp lệ.

Trường đã làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo, các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương để huy động các lực lượng tham gia vào hoạt động giáo dục của trường; đã huy động sự tham gia của cộng đồng để giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa dân tộc cho học sinh; đã phối hợp với phụ huynh tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Hằng năm, Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) đã xây dựng kế hoạch hoạt động và phối hợp với nhà trường, tổ chức tốt hội nghị CMHS đầu năm học, bầu Ban Đại diện CMHS lớp, trường, bầu các thành viên thường trực ban đại diện CMHS của trường; phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, giáo dục học sinh. Tổ chức họp toàn thể thành viên của ban đại diện CMHS các lớp và toàn thể CMHS nhà trường theo định kỳ (2 - 3 lần/năm học).

Tồn tại, nhược điểm

Kế hoạch thực hiện các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục các năm học có nội dung dự toán chưa chi tiết, cụ thể là cơ sở thu chi. Chứng từ khoản thu, chi tiền trông giữ xe và tiền vệ sinh năm học 2023-2024 còn làm chung thành 01 khoản.

III. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Trong thời kỳ thanh tra, Trường Tiểu học Yên Lâm có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học và hoạt động khá hiệu quả; ban hành văn bản quản lý nội bộ đúng thẩm quyền; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; đội ngũ cán bộ, giáo viên cơ bản có trình độ đào tạo chuyên môn đạt chuẩn trở lên đáp ứng yêu cầu giảng dạy; thực hiện công khai các nội dung theo quy định; công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ được chú trọng và thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đã xây dựng; việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị dạy học theo quy định.

Hiệu trưởng đã quan tâm tới việc quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của nhà trường; xây dựng đầy đủ các kế hoạch chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học; nội dung các kế hoạch cơ bản đã bám sát văn bản chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện của cấp có thẩm quyền; triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quy chế chuyên môn, về nội dung, chương trình giáo dục; chỉ đạo, thực hiện sinh hoạt chuyên môn đảm bảo đúng quy định; tổ chức được một số chuyên đề chuyên môn thiết thực; tiếp cận đổi mới phương pháp dạy học hiệu quả và kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo quy định; đã ứng dụng trong công tác quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá; nhà trường, giáo viên có đủ loại hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

Thực hiện quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính ngoài ngân sách theo quy định. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục đã được thỏa thuận, thống nhất với cha mẹ học sinh. Nội dung thu, chi được lập, theo dõi trên hệ thống sổ sách kế toán.

Hiện tại Trường đảm bảo 01 phòng học/01 lớp, các phòng học được trang bị thiết bị dạy học hiện đại (máy chiếu/ti vi thông minh kết nối mạng internet); các hạng mục cơ sở vật chất cơ bản đầy đủ, đáp ứng khá tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

2. Tồn tại, nhược điểm

Một số văn bản ban hành chưa đảm bảo về thể thức, nội dung theo quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (kế hoạch, quyết định); hồ sơ lưu trữ về công tác phổ cập giáo dục chưa đầy đủ, sắp xếp chưa khoa học.

(xmy) ✓ Tỷ lệ biên chế giáo viên được UBND huyện giao thấp (1,3 giáo viên/lớp); 02 giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo (01 giáo viên sinh năm 1969 đã quá tuổi; 01 giáo viên hợp đồng); nhân viên kế toán là hợp đồng. → 1,5

Kế hoạch dạy học của các tổ, khối chuyên môn nội dung tích hợp, lồng ghép thể hiện chưa cụ thể; kế hoạch nâng cao chất lượng tiếng Anh còn mang tính hình thức.

Chất lượng một số buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học còn hạn chế (các thành viên tham dự chưa có ý kiến chia sẻ cụ thể; chưa phân tích, đánh giá về tiến trình, kỹ thuật dạy học của người dạy). Qua dự giờ, một số hình thức tổ chức dạy học trên lớp chưa phát huy được tính sáng tạo của học sinh.

Thư viện nhà trường chưa có nhiều các bộ sách sách, tài liệu tham khảo lớp 4,5 theo chương trình GDPT 2018 (ngoài bộ sách nhà trường lựa chọn).

Kế hoạch thực hiện các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục các năm học có nội dung dự toán chưa chi tiết, cụ thể. Chứng từ khoản thu, chi tiền trông giữ xe, tiền vệ sinh năm học 2023-2024 còn làm thành 01 khoản.

hạn chế (sag) ✓ Tại thời điểm thanh tra, Trường chưa có nhà đa năng, nhà kho, khu để xe học sinh chưa có mái che (hiện công trình đang xây dựng, chưa bàn giao); thiếu nhiều thiết bị dạy học lớp 5; phòng học bộ môn Khoa học và Công nghệ chưa có bàn ghế, thiết bị bộ môn; sân chung, sân thể dục, thể thao ít thiết bị vận động; phòng nghỉ giáo viên bị thấm dột.

IV. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Đối với Hiệu trưởng và Trường Tiểu học Yên Lâm

1.1. Rà soát, khắc phục những tồn tại, nhược điểm đã được chỉ ra; xác định rõ trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, nhược điểm nêu trên.

1.2. Tham mưu cấp có thẩm quyền tuyển dụng, bổ sung giáo viên để đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu, chủng loại cho nhà trường để thực hiện nhiệm vụ.

1.3. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch dạy học của giáo viên, việc sinh hoạt chuyên môn của tổ khối, đổi mới phương pháp dạy học để phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

1.4. Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền để đầu tư kinh phí sửa chữa nâng cấp phòng bị thấm dột; mua bàn ghế, thiết bị bộ môn cho phòng học bộ môn Khoa học và Công nghệ; mua thiết bị vận động ngoài trời cho học sinh, thiết bị dạy học lớp 5 còn thiếu, sách tham khảo theo chương trình GDPT 2018; tham mưu UBND xã sớm bàn giao một số công trình xây dựng đã hoàn thành cho nhà trường sử dụng.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Mô

2.1. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra Trường Tiểu học Yên Lâm khắc phục tồn tại, nhược điểm mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra và các kiến nghị trong Kết luận thanh tra theo quy định.

2.2. Tham mưu với UBND huyện tuyển dụng, bổ sung giáo viên cho nhà trường đảm bảo quy định; bố trí kinh phí mua thiết bị dạy học lớp 5, sách giáo khoa, tài liệu theo chương trình GDPT 2018.

2.3. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, kế hoạch giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Đối với UBND xã Yên Lâm, huyện Yên Mô

Tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí sửa chữa, khắc phục kịp thời một số hạng mục đã xuống cấp, mua sắm trang thiết bị còn thiếu để đảm bảo đáp ứng các điều kiện dạy và học. Tham mưu cấp thẩm quyền để bàn giao một số công trình xây dựng đã hoàn thành cho nhà trường sử dụng.

Trên đây là Kết luận về việc thanh tra chuyên ngành Trường Tiểu học Yên Lâm, huyện Yên Mô. Yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Trường Tiểu học Yên Lâm;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Ông Đinh Văn Khâm - PGĐ Sở GDĐT;
- Phòng GDTH Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Lâm, huyện Yên Mô;
- Lưu: TTr, HSTTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Đình Khoa